

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST

Ngày 21 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa: Ông Võ Phương Q.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Thu Thanh.

- Ông Phan Á.

Thư ký Phên tòa: Ông Lê Xuân Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã

H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H tham gia Phên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo: Trương Văn Ph, sinh năm 2001 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố C, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Ao (sinh năm 1972) và bà Lê Thị Cẩn (sinh năm 1970); vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 17/11/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã H xử phạt 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 29/3/2021 chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích, tiền sự: Không, nhân thân: Ngày 16/8/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt, bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:* Bà Lê Thị Cẩn, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Khu phố C, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định – Là mẹ của bị cáo.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Thành Trung - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định.

- *Bị hại:* Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1953 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố Th, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm 2008 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố C, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

- *Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Tuấn H:* Bà Lê Thị Ph, sinh năm

1983 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố C, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 12/5/2021, Trương Văn Ph và Nguyễn Tuấn H (sinh ngày 16/7/2008, trú tại khu phố Ca C Nam, phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn) đi nhặt phế liệu để bán. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Ph và Hưng đến nhà ông Huỳnh Văn C (sinh năm 1953, trú tại khu phố Th, phường H, thị xã H) để xin nước uống. Sau đó, Ph và Hưng hỏi con ông C là Huỳnh Văn Ta (sinh năm 1991, bị bệnh tâm thần) mượn xe mô tô 77H3 – 2328 đang dựng ở trước nhà để đi bán phế liệu (xe này do con ông C là Huỳnh Văn Nam, sinh năm 1986, trú tại khu phố Th, phường H, thị xã H đứng tên chủ sở hữu nhưng đã cho ông C quản lý, sử dụng từ năm 2017); Ph tìm không ra chìa khóa nên dùng kéo để trên phản gỗ của nhà ông C phá khóa xe và chở Hưng đi. Sau khi bán phế liệu, Ph điều khiển xe mô tô 77H3 – 2328 chở Hưng về nhà ông C và dựng xe tại vị trí cũ. Lúc này, biết nhà ông C chỉ có Huỳnh Văn Ta nên Ph nảy sinh ý định vào nhà ông C trộm cắp tài sản; Ph rủ Hưng thì Hưng đồng ý nên cả hai vào phòng ngủ lục tìm tài sản để trộm cắp. Do không tìm được tài sản, nên Ph trộm cắp xe mô tô 77H3 – 2328 và điều khiển xe này chở Hưng đến khu phố Nhuận An, phường Hoài Hương cất giấu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, sợ bị phát hiện nên Ph nhờ Hưng điều khiển xe mô tô trên trả lại cho ông C, khi Hưng điều khiển xe đến gần nhà ông C thì bị ông C phát hiện và báo Cơ quan C an.

Ngày 21/6/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Hoài Nhơn định giá và kết luận: Xe mô tô 77H3 – 2328 trị giá 4.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 847/KLGD ngày 12/10/2021 đối với Trương Văn Ph, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại, về mặt y học, loạn khí sắc (F34.1)/ Động kinh cơn lớn có biến đổi trí năng nhân cách (G40)/ Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình (F71); về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKSHN ngày 04 tháng 11 tháng 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Trương Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Phên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn Ph từ 06 đến 09 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

Tại Phên tòa bị cáo Trương Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an thị xã Hoài Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại Phên tòa, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Tại Phên tòa, bị cáo Trương Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Phên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Ngày 12/5/2021, tại khu phố Th, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Huỳnh Văn C. Trương Văn Ph đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 77H3-2328 của ông Huỳnh Văn C, giá trị chiếc xe bị cáo chiếm đoạt được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Hoài Nhơn xác định tại thời điểm chiếm đoạt là số tiền 4.000.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn đã truy tố bị cáo Trương Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành C dân tốt.

[4] *Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo*:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, đã từng bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản nhưng những lần cải tạo, giáo dục trước đây chưa thức tỉnh bị cáo trở thành C dân tốt nên lần phạm tội này cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại Phên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về việc bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 cái kéo dài 21cm, phần lưỡi (một cặp) làm bằng kim loại dài 13,7cm; phần cán kéo (một cặp) làm bằng nhựa, sơn màu xanh một phần kích thước 7,5cm x 3,5cm, một phần bị gãy kích thước 6,5cm x 3,5cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS năm 2015; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo là người khuyết tật nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Văn Ph 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về việc bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 cái kéo dài 21cm, phần lưỡi (một cặp) làm bằng kim loại dài 13,7cm; phần cán kéo (một cặp) làm bằng nhựa, sơn màu xanh một phần kích thước 7,5cm x 3,5cm, một phần bị gãy kích thước 6,5cm x 3,5cm.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS năm 2015; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo là người khuyết tật nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo có mặt tại Phên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại Phên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã H;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÂN TÒA**

Võ Phương Q

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHÊN TÒA

Nguyễn Hữu Tố Trần Thị Thu Thanh

Võ Phương Q

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 ngày 21 tháng 5 năm 2021;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa Phên tòa: Ông Võ Phương Q

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Tổ.

Bà Trần Thị Thu Thanh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với:

Võ Ngọc Thảo, sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu phố Thạnh Xuân, phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại Phên tòa, kết quả tranh tụng tại Phên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Tuyên bố: Bị cáo Võ Ngọc Thảo phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Thảo 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

- Về việc bồi thường thiệt hại: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại Huỳnh Thị Kiều không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Võ Ngọc Thảo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại Phên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm; bị hại vắng mặt tại Phên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

- Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 50 phút, ngày 21 tháng 5 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Tố Trần Thị Thu Thanh

Võ Phương Q

